

Phụ lục IA
DANH MỤC DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2021 SANG NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
	Tổng	2.268,84	3.404.469	
I	Thành phố Buôn Ma Thuột	386,03	2.561.946	
1	Mở rộng trường THCS Phạm Hồng Thái	0,08	15.520	Phường Thắng Lợi
2	Đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (đoạn qua thành phố Buôn Ma Thuột)	43,30	127.040	Xã Hòa Phú, X. Hòa Khánh, X. Ea Kao
3	Đường Đông Tây, thành phố Buôn Ma Thuột	6,09	50.928	Phường Tân Lập; Phường Tân Thành; Phường Tự An; Xã Hòa Thắng
4	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông vào Khu du lịch thác Dray Sáp thượng và Dray Nur, xã Dray Sáp, huyện Krông Ana	4,21	4.000	Xã Hòa Phú
5	Nâng cấp đoạn đường kết nối đường Trần Quý Cáp (đoạn từ nút giao ngã 3 Trần Quý Cáp - Mai Thị Lựu đến Lê Duẩn)	3,17	9.890	Phường Tự An, P. Ea Tam
6	Đường giao thông vào trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Đắk Lắk	2,50		Phường Tân An
7	Đường Tôn Đức Thắng đoạn từ Nguyễn Đình Chiểu đến Trần Khánh Dư và đoạn từ Phan Trọng Tuệ đến đường Lê Quý Đôn	1,75	465.000	Phường Tân Lợi, P. Thắng Lợi, P. Tân An
8	Đường giao thông trục chính khu công nghiệp Hòa Phú	1,97	5.500	Xã Hòa Phú
9	Đường Nguyễn Tri Phương nối dài đến đường vành đai phía Tây	0,97	50.000	Xã Cư Êbur
10	Đường Nguyễn Đình Chiểu nối dài	2,60	76.500	Phường Tân Lợi, X. Cư Êbur
11	Trục đường số 14 thuộc khu Quy hoạch phân khu 1/2000 Khu đô thị mới Đồi Thủy Văn	4,31	68.000	Phường Tự An, P. Tân Lập
12	Nâng cấp, mở rộng đường trục chính xã Ea Kao	0,70	500	Xã Ea Kao

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
13	Nâng cấp, sửa chữa đường Nguyễn An Ninh + Hệ thống cửa xả	0,60	690	Phường Ea Tam
14	Nút thắt đường Lê Thánh Tông và đường Lý Thái Tổ	0,03	4.875	Phường Thắng Lợi; Tân An
15	Đường nối khu dân cư tổ dân phố 6, phường Tân An đến Nguyễn Văn Cừ (hẻm 119 Nguyễn Văn Cừ)	0,35	5.729	Phường Tân Lập
16	Đường Nguyễn Kim, phường Tân Thành (từ Mai Hắc Đế đến Y Ôn)	0,45	3.375	Phường Tân Thành
17	Đường Tuệ Tĩnh (từ Lê Duẩn đến Mai Thị Lựu), phường Ea Tam	0,13	2.833	Phường Ea Tam
18	Nâng cấp, sửa chữa đường Sấm Brăm	0,15	2.400	Phường Ea Tam
19	Nâng cấp, mở đường Nguyễn Hữu Thấu	0,04	1.400	Phường Tân Lợi
20	Đường Đặng Thái Thân, phường Tân Thành	0,13	5.103	Phường Tân Thành
21	Nâng cấp, sửa chữa đường Nơ Trang Gưh (đoạn từ đường Quang Trung đến Đình Công Tráng)	0,50	2.400	Phường Tân Tiến
22	Đường Hùng Vương (đoạn từ đường Nguyễn Công Trứ đến đường Nguyễn Văn Cừ), thành phố Buôn Ma Thuột (giai đoạn 1)	2,10	15.055	Phường Tân Lập; Phường Tự An
23	Đường Nguyễn Hữu Thọ nối từ đường Nguyễn Chí Thanh đến hẻm 119 Nguyễn Văn Cừ, thành phố Buôn Ma Thuột	0,40	500	Phường Tân An
24	Đường Chu Văn An (đoạn từ đường Lý Thái Tổ đến đường Hà Huy Tập), thành phố Buôn Ma Thuột	0,10	1.500	Phường Tân Lợi
25	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Tổ dân phố 6, phường Thành Nhất (Từ đầu đường Tạ Quang Bửu đến Chùa Phở Đà và đến giao với đường Nguyễn Phúc Chu)	0,50	2.000	Phường Thành Nhất
26	Thông tuyến hẻm 01 Đỗ Nhuận, phường Tân Lợi	0,02	1.300	Phường Tân Lợi
27	Đường giao thông đoạn Quốc lộ 26 - Quốc lộ 14 - Tỉnh lộ 8, thành phố Buôn Ma Thuột	6,50		Phường Tân Hòa; Tân An; Xã Ea Tu
28	Đường Giải Phóng, đoạn từ đường Nguyễn Chí Thanh đến Bùng binh Km5, Quốc lộ 26 (đường N19)	6,48		Phường Tân Lập; Phường Tân An; Phường Tân Hòa; xã Ea Tu

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
29	Hồ thủy lợi Ea Tam	35,37	237.546	Phường Tân Lập, Phường Tự An
30	Nâng cấp công trình thủy lợi K'Dun, xã Cư Êbur, thành phố Buôn Ma Thuột	1,93	1.693	Xã Cư Êbur
31	Nâng cấp Hồ 201	1,08	533	Xã Cư Êbur
32	Đường dây 110kv và TBA 110/22kv Krông Nô	0,07		Xã Hòa Phú
33	Công trình cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Đắk Lắk	0,26		Phường Tân Lợi; Phường Tân Hòa; Phường Tự An; xã Hòa Phú
34	Trạm biến áp 110kv Hòa Bình 2 và đầu nối	1,02		Phường Tân An; Phường Thành Nhất; Phường Tân Lợi; Xã Cư Êbur
35	Tiểu dự án Cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	0,20		Trên địa bàn các phường; xã
36	Trạm biến áp 220 Kv Krông Ana và đầu nối (đoạn qua thành phố Buôn Ma Thuột)	0,33		Xã Hòa Phú; Hòa Khánh; Ea Kao
37	Thủy điện Hòa Phú	2,96		Xã Hòa Phú
38	Nâng công suất truyền tải đường dây 110Kv TBA 220Kv Krông Búk - TP Buôn Ma Thuột	0,18		Phường Tân Hòa; Tân Lập; Tân An; xã Ea Tu và Hòa Thuận
39	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư đường 30/4, tổ dân phố 4, phường Thành Nhất	5,29	195.000	Phường Thành Nhất
40	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư đường Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất	4,92	180.000	Phường Thành Nhất
41	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư khu đất thu hồi của Công ty 507, phường Tân Hòa	0,19	7.200	Phường Tân Hòa
42	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư đường 10 tháng 3, phường Tân Lợi	0,80	5.000	Phường Tân Lợi
43	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Tổ liên gia 35, Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất	11,42	92.780	Phường Thành Nhất
44	Hạ tầng kỹ thuật khu đất đường Thủ Khoa Huân, Thành phố Buôn Ma Thuột (phía Tây)	12,51	175.000	Phường Thành Nhất

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
45	Hạ tầng kỹ thuật khu đất đường Thủ Khoa Huân, Thành phố Buôn Ma Thuột (phía Đông)	5,04	95.000	Phường Thành Nhất
46	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư phường Tân An (diện tích 3,2 ha), bổ sung phần khối lượng phát sinh của trường Đông Du và 1 đoạn qua đường Phạm Hùng	0,10	5.500	Phường Tân An
47	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư tổ dân phố 12, phường Tân An (khu chăn nuôi cũ)	2,29	50.000	Phường Tân An
48	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư tại phường Tân Lập (thuộc khu đô thị mới Đồi Thủy Văn và Trung tâm Thể dục thể thao)	20,00	180.000	Phường Tân Lập
49	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu đô thị Hồ thủy lợi Ea Tam	20,00	250.000	Phường Tự An
50	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Tổ dân phố 6, phường Tân An	2,10	32.000	Phường Tân An
51	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Tổ dân phố 8, phường Tân Lập	5,68	30.000	Phường Tân Lập
52	Xây dựng cơ sở hạ tầng Thôn 3, xã Ea Tu (Điều chỉnh tăng diện tích theo quy hoạch chi tiết 1/500)	0,74	50.000	Xã Ea Tu
53	Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Păn Lăm - Kôsiêr	5,77	37.155	Phường Tân Lập
54	Mở rộng Nghĩa trang xã Hòa Thắng	3,00	500	Xã Hòa Thắng
55	Khu dân cư Tây Nam - đường tránh phía Tây, thành phố Buôn Ma Thuột	15,49		Phường Ea Tam, P. Khánh Xuân
56	Khu đô thị sinh thái văn hóa, du lịch dân tộc Đăk Lăk	6,82		Phường Tân An
57	Khu biệt thự hồ Ea Kao	46,12		Xã Ea Kao
58	Dự án thanh toán cho Nhà đầu tư thực hiện dự án Đường giao thông nối Quốc lộ 26 (km145+800)- QL14 - Tỉnh lộ 8 theo hình thức PPP hợp đồng BT	19,80		Phường Tân Lợi
59	Khu đất dọc hai bên đường N19 đường Giải Phóng, đoạn từ đường Nguyễn Chí Thanh đến Bùng bình Km5	34,03		Phường Tân Hòa; Phường Tân Lập; Phường Tân An; xã Ea Tu
60	Nhà ở xã hội phường Tân Lợi	2,60		Phường Tân Lợi

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
61	Khu tái định cư thôn 1, xã Hòa Thắng	1,00	15.000	Xã Hòa Thắng
62	Khu dân cư nông thôn mới Hòa Thắng	26,79		Xã Hòa Thắng
II	Thị xã Buôn Hồ	28,63	83.281	
63	Trung tâm văn hóa cộng đồng Buôn Klia	0,80	2.490	Đạt Hiếu
64	Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ	10,00	36.425	Các phường An Bình, Đoàn Kết
65	Trường PTTH dân tộc nội trú Đam San (giai đoạn 2)	4,14	14.490	Xã Ea Blang
66	Đường giao thông phía Tây Quốc lộ 14 (đoạn từ Quốc Lộ 14 thuộc phường Đạt Hiếu đến suối A Jun, phường Thống Nhất), thị xã Buôn Hồ.	6,08	21.280	Các phường An Bình, Đoàn Kết
67	Đường giao thông từ xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ đi Km111+950 Quốc lộ 26, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc	2,11	8.576	Bình Thuận
68	Bến xe thị xã Buôn Hồ	0,05		An Bình
69	Cấp điện nông thôn từ điện lưới Quốc Gia tỉnh Đắk Lắk sử dụng nguồn vốn Trung ương (GĐ 2) giai đoạn 2015 - 2020 (Ea Siên)	0,04	20	Xã Ea Siên
70	Cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Đắk Lắk	0,39		An Lạc; xã Cư Bao, Bình Thuận
71	Đường dây 220Kv Krông Búk -Nha Trang mạch 2	0,02		Ea Drông
72	Nhà máy điện gió Buôn Hồ 3 (giai đoạn 1)	5,00		Bình Tân; Bình Thuận
III	Huyện Buôn Đôn	11,26	17.105	
73	Công viên cây xanh trung tâm huyện (Cổng Lâm Phần - giai đoạn 2)	2,89	3.000	Xã Tân Hòa
74	Mở rộng trường tiểu học Ama Trang Long (Buôn Knia 2)	0,30	896	Xã Ea Bar

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
75	Đường giao thông từ xã Ea Wer huyện Buôn Đôn đi xã Quảng Hiệp, huyện Cư Mgar, đoạn Km0+00-Km8+400 (địa bàn huyện Buôn Đôn)	2,60	596	xã Ea Wer
76	Xây dựng cơ sở hạ tầng đường giao thông lô A14, A18 trung tâm huyện	1,58	2.766	Xã Tân Hòa
77	Đường giao thông trục số 39	0,40	147	Xã Ea Wer
78	Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt tại xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn thuộc Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả" trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	0,06		Xã Ea Bar
79	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk (JICA) - Đất móng cột điện, móng néo cột điện	0,04		Xã Ea Wer, Tân Hòa, Ea Bar
80	Trạm biến áp 110 kV Buôn Đôn và đầu nối	0,61		Xã Ea Wer, Tân Hòa
81	Đường dây 500 Kv Krông Buk - Tây Ninh	1,90		
82	Đấu giá quyền sử dụng đất các Lô A13, A14, A15 trung tâm huyện	0,88	9.700	Xã Tân Hòa
IV	Huyện Cư Kuin	131,74	114.004	
83	Đài tưởng niệm anh hùng liệt sĩ của huyện (mở rộng)	0,01	200	Xã Ea Tiêu
84	Đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	45,08	25.082	Các xã Ea Tiêu, xã Ea Ktur
85	Đường liên huyện từ xã Hòa Hiệp, huyện Cư Kuin đi xã Băng Adrênh, huyện Krông Ana	8,97	22.396	Xã Hòa Hiệp
86	Hạng mục cửa xả kết nối Quốc lộ 27 tại Km9+400	0,70	559	xã Ea Tiêu
87	Đường CK07 (trong quy hoạch trung tâm huyện)	0,62	5.000	Xã Dray Bhang
88	Hồ chứa nước Yên Ngựa, xã Cư Êwi	70,29	48.996	xã Cư Êwi
89	Hồ Ea Ung	1,10	2.481	xã Ea Tiêu

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
90	Hồ Ea Mtá (Đội 1)	0,75	1.821	xã Ea Bhók
91	Trạm bơm Đông Sơn, xã Hòa Hiệp	2,48	2.969	Xã Hòa Hiệp
92	Hệ thống thoát nước Khu trung tâm hành chính, xã Dray Bhang	1,71	4.500	Các xã Dray Bhang, Ea Bhók
93	Tiểu dự án Cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk (dự án JICA)	0,03		Xã Ea Ning, Ea Bhók
V	Huyện Cư M'gar	151,78	5.527	
94	Nhà bia tường niệm khu căn cứ cách mạng H5 của huyện	1,02		Ea M'Droh
95	Đường giao thông liên xã Cư Mgar đi thôn 6 xã Quảng Hiệp	1,40		Cư Mgar, Quảng Hiệp.
96	Đường giao thông đến trung tâm xã Ea M'Drôh (xã Quảng Hiệp).	6,30		Ea Kiết, Ea M'Drôh
97	Đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (đoạn qua huyện Cư M'gar)	14,31		Cuôr Đăng
98	Dự án hạ tầng khu ở mới (Ea Pók) giai đoạn 2 (giao thông)	2,91		Ea Pók
99	Đường giao thông liên huyện Cư M'gar - thị xã Buôn Hồ	18,52		Quảng Phú, Ea Drong, Cuôr Đăng
100	Đường giao thông liên huyện Cư M'gar - Ea Súp	11,18		Ea Kiết
101	Đường giao thông liên huyện Cư M'gar - Ea H'leo (đoạn xã Ea Kpam đi xã Ea Kuếh)	24,88		Ea Kpam, Ea Kuếh, Ea Tar.
102	Đường vào khu đầu giá xã Quảng Hiệp	0,06	300	Quảng Hiệp
103	Đập dâng Ea Nung 1, xã Cư M'gar	1,66		Cư Mgar.
104	Sửa chữa, nâng cấp công trình thủy lợi hồ buôn Nhung, xã Quảng Hiệp	0,70		Quảng Hiệp
105	Trạm biến áp 110kV Hòa Bình 2 và đầu nối	0,08		Cư Suê
106	Trạm biến áp 500 kv Krông Búk (Cư M'gar) và đầu nối	33,20		Ea Kiết
107	Đường dây 500kv Tubin khí Miền trung - Krông Búk	2,56		Ea Kiết, Ea Kuếh

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
108	Đường dây 500 kv Krông Búk - Tây Ninh	3,80		Ea Kiết, Ea M'Drôh, Quảng Hiệp
109	Nhà máy điện gió Beta VNM	2,20		Ea Tul
110	Khu xử lý rác thải tập trung	10,50	2.227	Ea M'droh
111	Mở rộng nghĩa địa Quảng Tiến	3,00	3.000	Quảng Tiến
112	Khu dân cư đường Nguyễn Thị Minh Khai	13,50		Quảng Phú
VI	Huyện Ea H'leo	86,76	2.784	
113	Đường Hồ Chí Minh, tuyến tránh Thị trấn Ea Đăng (mở rộng các nút giao)	3,20	600	Xã Ea Nam, Dliê Yang, Ea Ral
114	Đường liên huyện Ea H'Leo - Krông Năng (đoạn từ xã Dliê Yang, Ea Hiao, huyện Ea H'Leo đi xã Ea Tân, huyện Krông Năng)	12,85		Xã Ea Hiao
115	Hồ Ea Khal 1, 2	1,10	1.190	Xã Ea Nam
116	Hồ Ea Znin	0,60	669	Xã Ea Sol
117	Xây dựng Hồ Ea H'Leo 1	3,50		Xã Ea H'Leo
118	Xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt	0,10		Xã Ea Ral
119	Tiểu dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 - 2020 - EU tài trợ	0,05	25	Xã Ea Wy
120	Nâng khả năng truyền tải Đz 110 kV Krông Búk - Ea H'leo	0,34		Các xã Ea Nam, Dliê Yang, Ea Khal và Ea Hiao
121	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	0,14		Các xã Ea Sol, Ea Khal, Dliê Yang, Ea Hiao, Ea Wy, Cư Mốt, Ea H'leo
122	Nhà máy điện gió Alpha VNM	6,50		Xã Ea Hiao, Ea Sol
123	Đường dây điện 220kv Krông Búk-Pleiku 2 mạch 2	3,92		Xã Ea Nam
124	Đường dây điện 500kv Tubin khí miền trung	7,34		Xã Dliê Yang
125	Nhà máy điện gió Ea H'Leo 1 (20MW)	7,00		Xã Ea Wy

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
126	Nhà máy điện gió Ea H'Leo 2 (37MW)	13,00		Xã Cư Mốt
127	Khu dân cư đô thị Tổ dân phố 9, 10 thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk	27,08		Thị trấn Ea Drăng
128	Xây dựng hội trường Tổ dân phố 13, thị trấn Ea Drăng	0,04	300	Thị trấn Ea Drăng
VII	Huyện Ea Kar	928,00	309.683	
129	Xây dựng khối trụ sở UBND xã Ea Păl	0,57	330	Xã Ea Păl
130	Nhà quản lý hồ đập Ea Kar	0,16	1.000	Thị trấn Ea Kar
131	Xây dựng tiểu Hoa viên, cây xanh thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar	0,09	31	TT Ea Kar
132	Xây dựng trường Mầm non Bình Minh	0,20	500	Thị trấn Ea Knốp
133	Đường giao thông khu trung tâm xã Ea Ô	0,05	3.000	Xã Ea Ô
134	Cầu Hàm Long, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar	0,30	82	Xã Xuân Phú
135	Đường giao thông từ Quốc lộ 26 đi xã Ea Ô, huyện Ea Kar kết nối trung tâm xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc	13,99	10.022	Xã Ea Kmút, Ea Ô
136	Đường dân sinh tránh ngập hồ Ea Rót (gồm cả cầu), thuộc Hợp phần Bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng	6,05	851	Xã Cư Elang
137	Đường giao thông từ Quốc lộ 26 đi trung tâm xã Ea Kmút	0,29	200	Xã Ea Kmút
138	Đường vành đai bờ Hồ Ea Kar	0,20	200	Thị trấn Ea Kar
139	Đường giao thông liên thôn 15-thôn 3	0,01	100	Xã Cư Prông
140	Đường nội bộ trụ sở HĐND-UBND xã Ea Păl	0,10	1.000	Xã Ea Păl
141	Đường từ thị trấn Ea Kar đi Cư Huê (ĐH07.14)	1,45	449	TT Ea Kar, xã Cư Huê
142	Đường từ xã Cư Ni đi Ea Đar	1,05	289	Xã Cư Ni, Ea Đar

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
143	Kênh Chính Bắc (đoạn từ K10+670 đến K21+354) - Dự án hồ chứa nước Krông Pách Thượng và bãi thải, bãi vật liệu	32,88	5.400	Các xã Cư Yang, Ea Păl, Cư Prông
144	Lòng hồ và cụm đầu mối hồ chứa nước - Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng	116,52	22.736	Các xã Cư Bông, Cư Yang
145	Hạng mục 09 tuyến kênh cấp 1 thuộc tuyến kênh chính Nam - Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng	9,77	8.347	Các xã Cư Bông, Cư Elang, Ea Ô
146	Trạm bơm hồ đò 500 - Tiểu dự án Nâng cấp, xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ tưới cho cây trồng cận tỉnh Đắk Lắk, Dự án nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán-WEIDAP/ADB8	4,17	1.043	Xã Xuân Phú
147	Nâng cấp hồ đội 2	0,80	400	Xã Ea Ô, Ea Kmút
148	Nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi Ea Tlít, xã Cư Elang	31,00	4.700	Xã Cư Elang
149	Công trình thay cột BTLT bằng cột sắt đường dây 110kV	0,01		Thị trấn Ea Kar
150	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk (JICA)	0,68		Các xã, thị trấn
151	Đường dây 220kV Krông Búk - Nha Trang mạch 2	0,73		Các xã: Ea Tih, Ea Sô, Ea Sar, Xuân Phú
152	Thủy điện Ea Tih	18,47		Các xã: Ea Tih, Ea Sô, Ea Sar và TT Ea Knốp
153	Khu tái định canh, Khu Tái định cư số 2 thuộc hợp phần bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư thuộc Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng (tổng diện tích là 722,57 ha, đã thực hiện thu hồi đất 88,33 ha)	634,24	174.464	Xã Cư Bông
154	Mở rộng Chợ huyện Ea Kar	1,62		Thị trấn Ea Kar
155	Mở rộng nghĩa trang thôn 13, xã Ea Đar	2,60	610	Xã Ea Đar
156	Xây dựng khu hành chính mới và các dự án phát triển đô thị	50,00	73.929	Xã Ea Đar
VIII	Huyện Ea Súp	58,71	5.592	
157	Đường giao thông Cụm công nghiệp Ea Lê, huyện Ea Súp	5,55	1.072	X. Ea Lê

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
158	Nâng cấp, kiên cố hệ thống kênh nhánh của kênh chính Đông và kênh chính Tây công trình thủy lợi Ea Súp	0,04	200	X. Ea Lê, Ea Rốc
159	Kiên cố hoá tuyến kênh xả lũ hạ lưu hồ trung chuyển - hồ chứa nước Ea Súp Thượng	0,36	2.275	TT. Ea Súp
160	Tiểu dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 - 2020 - EU tài trợ	0,04	20	X. Ia Jloi
161	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Đắk Lắk sử dụng nguồn vốn Trung ương (GD 2), giai đoạn 2015 - 2020	0,05	25	X. Ia Jloi, Ea Bung
162	Tiểu dự án cải tạo và nâng cấp lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk (vay vốn JICA) khu vực huyện Ea Súp	0,11		Xã Cư Kbang, Ea Rốc, Ea Lê, Ia Jloi, Ia Rvê
163	Nghĩa trang nhân dân huyện Ea Súp	30,00	2.000	X. Cư Mlan
164	Nghĩa địa thôn 6	6,80		xã Ya Tờ Mốt
165	Dự án di dời dân khẩn cấp vùng lũ ống lũ quét, sạt lở đất cụm dân cư thôn 4, thôn 7, thôn 9, thôn 11 và thôn 12 xã Ya Tờ Mốt	15,75		X. Ya Tờ Mốt
IX	Huyện Krông Ana	23,63	16.375	
166	Nâng cấp mở rộng đường giao thông vào khu du lịch thác Dray Sáp thượng và Dray Nur, xã Dray Sáp, huyện Krông Ana.	0,56	1.000	Xã Dray Sáp
167	Cải tạo nâng cấp tỉnh lộ 2 đoạn Km6+431 đến Km22+550	4,38	4.000	Xã Dray Sáp, Xã Ea Bông, xã Ea Na, TT. Buôn Trấp
168	Nâng cấp mở rộng Hồ Ea Tul 1 (tại xã Băng Adrênh)	1,05	378	Xã Băng Adrênh, Thị trấn Buôn Trấp
169	Công trình thủy lợi Dray Sáp (Trạm bơm Buôn Trấp)	0,80	852	Xã Dray Sáp
170	Hệ thống trạm bơm và công trình thủy lợi Dur Kmal, xã Dur Kmal, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	16,80	10.000	Xã Dur Kmal
171	Sửa chữa mương thoát nước, mở rộng khúc cua đường Nguyễn Du, tổ dân phố 3 và thôn 2, thị trấn Buôn Trấp (giai đoạn 2)	0,04	145	TT. Buôn Trấp
X	Huyện Krông Bông	95,18	47.639	
172	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Đắk Lắk sử dụng nguồn vốn Trung ương (GD2), giai đoạn 2015 - 2020	0,02	10	Xã Hòa Phong

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
173	Đường Trường Sơn Đông đoạn qua huyện Krông Bông	75,01	26.000	Xã Cư Drăm, Cư Pui, Yang Mao
174	Đường giao thông từ xã Cư Drăm, huyện Krông Bông đi huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa	4,05	1.207	Xã Cư Drăm
175	Hồ Dang Kang Thượng	0,40	111	Xã Dang Kang
176	Thủy lợi Sơn Phong (điều chỉnh bổ sung)	0,71	156	Xã Hòa Phong
177	Xây dựng trạm biến áp TBA 110KV và đầu nối	0,87		Xã Ea Trul, xã Hòa Sơn, TT.Krông Kmar
178	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối khu vực huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0,03		Xã Dang Kang, Hòa Lễ, Cư Drăm
179	Đầu tư xây dựng, lắp đặt máy móc xử lý rác thải	0,39	155	Xã Ea Trul
180	Dự án khu dân cư Hồ trung tâm thị trấn Krông Kmar	13,70	20.000	Thị trấn Krông Kmar
XI	Huyện Krông Búk	83,04	8.679	
181	Đài truyền thanh - truyền hình	0,70	154	Cư Né
182	Các trục đường khu trung tâm hành chính (D6 và N16), huyện Krông Búk	1,67	5.378	Chư KBô
183	Nâng cấp, sửa chữa công trình đập Ea Gin, xã Cư Né	2,32	980	Cư Né Ea Sin
184	Hồ Ea Suy (xã Cư Né và xã Ea Tân)	0,26	159	Cư Né
185	Hồ Krông Ana, xã Cư Pong	0,73	366	Cư Pong
186	Hồ Phú Khánh, xã Tân Lập	0,95	580	Tân Lập
187	Kiên cố hóa Kênh chính hồ Ea Bro I (2 km kênh loại III)	0,12	48	Cư Pong
188	Kiên cố hóa Kênh chính hồ Buôn Mùi II (1,3 km kênh loại III)	0,10	40	Cư Né
189	Tiểu dự án Cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk (vay vốn JICA)	0,06	76	Chư KBô, Cư Né, Cư Pong
190	Tiểu dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 - 2020 - EU tài trợ	0,01	6	Ea Sin
191	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Đắk Lắk sử dụng nguồn vốn Trung ương (GD 2), giai đoạn 2015 - 2020	0,04	24	Ea Sin
192	Nâng công suất truyền tải ĐZ 110kV TBA 220kV Krông Búk- Buôn Mê Thuột	0,04		Pong Drang

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
193	Công trình Trạm biến áp 500kV Krông Búk (Cư M'gar) và đấu nối	0,81		Ea Ngai
194	Công trình đường dây 500kV Tuabin khí Miền Trung - Krông Búk	4,16		Pong Drang, Chứ KBô, Cư Nế
195	Nhà máy điện gió tại huyện Krông Búk, thị xã Buôn Hồ (NMĐG Buôn Hồ 1-BetaVNM)	1,00		Ea Ngai
196	Nâng khả năng truyền tải ĐZ 110kV Krông Búk- Ea H'Leo	0,45		Pong Drang, Cư Nế
197	Đường dây điện 220kV từ Krông Búk-Pleiku mạch 2	1,72		Pong Drang, Chứ KBô, Cư Nế
198	Dự án đường dây điện 220kV từ Krông Búk-Nha Trang mạch 2, đoạn đi qua địa bàn tỉnh Đắk Lắk	1,72		Tân Lập
199	Nhà máy điện gió Krông Búk 1	17,50		Cư Pong, Chứ KBô
200	Nhà máy điện gió Krông Búk 2	17,65		Cư Pong, Chứ KBô
201	Nhà máy điện gió Cư Nế 1 (Nhà máy điện gió tại huyện Krông Búk 3)	10,78		Cư Nế
202	Nhà máy điện gió Cư Nế 2 (Nhà máy điện gió tại huyện Krông Búk 4)	16,00		Cư Nế
203	Khu ở 1 - Trung tâm huyện Krông Búk	4,25	867	Cư Nế
XII	Huyện Krông Năng	22,22	33.958	
204	Đường giao thông liên huyện Krông Năng đi Ea H'leo	4,60	15.000	Các xã Ea Hồ, Ea Tóh, Dliêya và xã Ea Tân
205	Đường giao thông trục xã từ trung tâm xã Phú Lộc đến thôn Lộc Tài, thôn Lộc Thạnh, xã Phú Lộc nối với Tổ dân phố 1 thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng	2,38	2.500	xã Phú Lộc và thị trấn Krông Năng
206	Đường giao thông trục xã từ trung tâm xã Phú Xuân đến thôn Xuân Ninh, thôn Xuân Vĩnh, xã Phú Xuân nối với Tổ dân phố 3, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng	1,06	2.067	Xã Phú Xuân và thị trấn Krông Năng

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
207	Đường giao thông từ Ea Hồ đi Tam Giang, huyện Krông Năng	13,10	14.000	Các xã Ea Hồ, Ea Tóh, Phú Lộc và thị trấn Krông Năng
208	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông liên thôn Tân Quảng - Tân Hà- Tân Châu, xã Ea Tóh	0,14	150	Xã Ea Tóh
209	Hồ Ea Suy	0,60	156	Xã Ea Tân
210	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Đắk Lắk sử dụng nguồn vốn Trung ương (GĐ 2), giai đoạn 2015-2020	0,07	35	Xã Ea Dăh
211	Tiểu dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 - 2020 - EU tài trợ	0,10	50	Các xã Ea Tóh, Cư Klông, Dliêya
212	Hoàn thiện lưới điện trung áp sau TBA 110Kv Krông Năng	0,16		Thị trấn Krông Năng và các xã Ea Tân, Dliêya, Tam Giang, Ea Tam, Ea Púk, Ea Dăh
213	Thay cột BTLT bằng cột sắt ĐZ 100kV khu vực các tỉnh Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông	0,01		Xã Phú Xuân
XIII	Huyện Krông Pắc	116,45	42.432	
214	Quảng trường chính và các hạng mục phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật tại khu công viên trung tâm hồ Tân An, thị trấn Phước An	3,81	6.700	TT Phước An
215	Sân thể thao xã Ea Uy	0,88	238	Xã Ea Uy
216	Đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	33,16	15.202	Xã Hòa Đông
217	Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 9, đoạn từ Km 0+00 đến Km 20+300 (Tổng diện tích thu hồi đất theo NQ30 là 27,70 ha, nhưng đi qua địa bàn huyện Krông Pắc có 15,46 ha)	15,46	6.408	Các xã: Hoà An, Hoà Tiến, Tân Tiến và TT Phước An
218	Dự án đường giao thông từ xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ đi Km 111+950 Quốc lộ 26 xã Ea Phê, huyện Krông Pắc	10,44	819	Xã Ea Phê
219	Đường giao thông từ Quốc lộ 26 đi xã Ea Ô, huyện Ea Kar kết nối trung tâm xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc	2,44	186	Xã Vụ Bồn, Ea Kly
220	Đường Tô Hiến Thành (đoạn từ Nguyễn Thị Minh Khai đến Nguyễn Trường Tộ) và đường số 12	0,26	600	TT Phước An

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
221	Xây dựng Cầu và nâng cấp đường giao thông từ trung tâm xã Krông Búk đi thôn 19, thôn 20	0,25	150	Xã Krông Búk
222	Đường giao thông liên xã Ea Phê - Ea Kuăng - Vụ Bồn	3,05		Xã Ea Phê, Ea Kuăng, Vụ Bồn
223	Nâng cấp Hồ Ea Uy Thượng	1,00	500	Các xã Ea Yông, Hòa Tiến
224	Nâng cấp Hồ Buôn Dung II	2,10	1.050	Các xã Ea Yông, Ea Kênh
225	Hồ chứa nước Buôn Jung	2,50	338	Xã Ea Yông
226	Nâng cấp Hồ Ea Kuăng	0,14	140	Xã Ea Yông
227	Nâng cấp Hồ Đội 11	0,57	290	Xã Ea Kly
228	Hệ thống kênh dẫn nước từ kênh chính Bắc nhánh B35 của hồ Krông Pách Thượng dẫn về xã Vụ Bồn đi khu định canh định cư (Tuyến kênh dẫn chính và hệ thống kênh nội đồng)	10,00	5.000	Xã Vụ Bồn
229	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk (JICA)	0,41		TT Phước An và các xã Ea Yông, Ea Kly, Hòa Tiến, Vụ Bồn, Ea Hiu, Ea Kênh, Hòa An, Krông Búk, Ea Phê, Tân Tiến
230	Lắp MBA T2 TBA 110 kV Krông Pắc	0,06		TT Phước An và các xã Ea Yông, Ea Phê, Hòa An
231	Đường dây 110 kV TBA 220kV Krông Ana (Cư Kuin) - TBA 110kV Krông Pắc	0,22		Các xã Ea Yông, Ea Kênh, xã Hòa Đông, xã Ea Knuếc, TT Phước An
232	Hạ tầng Khu trung tâm xã Hòa An, huyện Krông Pắc	12,62	4.751	Xã Hòa An
233	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 8	0,02	20	Xã Ea Uy
234	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tân Lợi 2	0,02	20	Xã Ea Uy
235	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tân Lợi 1	0,02	20	Xã Ea Uy
236	Dự án phát triển nhà ở đô thị tại thị trấn Phước An	17,02		TT Phước An
XIV	Huyện Lắk	128,25	153.595	
237	Cầu thôn 1, xã Buôn Triết	0,04	50	xã Buôn Tría
238	Đường Ven Hồ Lắk đoạn quanh điểm du lịch Buôn Jun	0,60	900	TT. Liên Sơn

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Địa điểm (đến cấp xã)
239	Cải tạo, nâng cấp, xây dựng đường giao thông quanh Hồ Lắk (đường Chu Văn An - Phạm Ngọc Thạch)	1,60	80	TT. Liên Sơn
240	Đê bao ngăn lũ phía Nam sông Krông Ana huyện Lắk (thuộc 3 xã Đăk Liêng, Buôn Tría, Buôn Triết). Dài 16km, rộng 10m. (Đoạn qua xã) và mở đất để đắp đê	28,37	25.533	Xã Đăk Liêng, Buôn Tría, Buôn Triết
241	Hồ chứa nước Buôn Biếp	44,33	39.897	Xã Yang Tao và Xã Bông Krang
242	Hệ thống cấp nước cho thị trấn Liên Sơn và các xã Đăk Liêng, Đăk Nuê, huyện Lắk	0,50	250	Thị trấn Liên Sơn; xã Đăk Liêng, xã Đăk Phơi, xã Đăk Nuê
243	Trạm bơm điện Suối Cụt, xã Buôn Tría, huyện Lắk	1,50	1.350	Xã Buôn Tría
244	Nâng cấp cải tạo hồ Buôn Triết	0,80	720	Xã Buôn Triết
245	Kiên cố hóa kênh trạm bơm Ea R'bin 2, xã Ea R'bin, huyện Lắk	1,10	1.650	Xã Ea R'bin
246	Kiên cố hóa kênh cánh đồng 8/4, xã Buôn Tría, huyện Lắk	2,10	3.150	Xã Buôn Tría
247	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực trung tâm điểm du lịch Hồ Lắk	5,20	32.000	Thị trấn Liên Sơn
248	Khu đô thị mới dọc đường Lương Thế Vinh	10,10		TT. Liên Sơn
249	Khu dân di cư tự do tại xã Đăk Nuê	32,01	48.015	Xã Đăk Nuê
XV	Huyện M'Đrăk	17,17	1.871	
250	Tiểu dự án sửa chữa nâng cao an toàn đập tình Đăk Lắk (WB 8) nâng cấp cụm đầu mối hồ đội 3 xã Ea Riêng, hồ đội 4 xã Cư K róa, hồ đội 36 xã Ea Hmlay (huyện M'Đrăk)	1,80	488	xã Ea Riêng, Cư Króa, Ea Mlây
251	Dự án cấp nước liên xã Cư Króa, xã Cư Mta, xã Krông Jing, thị trấn M'Đrăk, tỉnh Đăk Lắk	5,53	1.383	Xã Cư K róa, Cư Mta, Krông Jing, TT M'Đrăk
252	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đăk Lắk (tại huyện M'Đrăk)	0,34		Các xã Cư Króa, Krông Jing, Cư Mta, Cư Pao, Ea Pil, Ea Trang và TT M'Đrăk
253	Khu dân cư Bùi Thị Xuân	9,50		Thị trấn M'Đrăk
* Ghi chú: Về diện tích sử dụng đất được xác định cụ thể cho từng dự án sau khi đo đạc, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư				